

Số: 122/2025/QĐST-HNGĐ

Vinh Long, ngày 04 tháng 11 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 137/2025/TLST-HNGĐ, ngày 01 tháng 10 năm 2025, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Châu Thị T, sinh năm 1981

Địa chỉ: ấp M, xã C, tỉnh Vĩnh Long.

- *Bị đơn*: Ông Nguyễn Thành D, sinh năm 1979

Địa chỉ: ấp B, xã T, tỉnh Vĩnh Long.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 10 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Châu Thị T và ông Nguyễn Thành D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Bà Châu Thị T và ông Nguyễn Thành D tự nguyện thuận tình ly hôn.

Về nuôi con: Bà T và ông D xác nhận ông, bà có 02 người con chung tên Nguyễn Châu Quỳnh N, sinh ngày 23/7/2007 và Nguyễn Châu Minh Q, sinh

ngày 28/3/2012. Bà T và ông D tự nguyện thỏa thuận việc nuôi con khi ly hôn như sau:

- Bà T được quyền trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung tên Nguyễn Châu Minh Q, sinh ngày 28/3/2012 theo nguyện vọng của con.

- Đối với Nguyễn Châu Quỳnh N, bà T và ông D đều xác nhận Nguyễn Châu Quỳnh N, sinh năm 2007 đã thành niên có sức khỏe, có khả năng lao động tạo ra thu nhập tự nuôi sống bản thân nên không yêu cầu giải quyết.

Sau khi ly hôn, ông Nguyễn Thành D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được quyền cản trở. Bà Châu Thị T cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

Về cấp dưỡng nuôi con: Tòa án đã giải thích Điều 107 và Điều 110 của Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014 về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con khi ly hôn, do bà T không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

Về tài sản: Tòa án đã giải thích Điều 59 của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, do bà T, ông D không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

Về nợ: Bà T, ông D không tranh chấp, không khởi kiện nên không xem xét giải quyết.

Về án phí sơ thẩm: Bà Châu Thị T tự nguyện nộp 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) nhưng được khấu trừ vào 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai thu số 0003638 ngày 30 tháng 9 năm 2025 do Thi hành án dân sự tỉnh Vĩnh Long thu. Hoàn trả cho bà T 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí chênh lệch.

Ông Nguyễn Thành D không phải chịu án phí sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND KV11- Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- UBND xã Tam Bình, tỉnh Vĩnh Long;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Trang